

BẢNG ĐIỂM

Học Kỳ 1 - Năm Học 17-18

Môn học/Nhóm: **Đồ án kiến trúc dân dụng 5 (331629) - 60KD6**

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: **07 / 10 / 2017**

Phòng thi P5 C4

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và Tên		Lớp Q.Lý	ĐQT	ĐKT	Ghi chú
1	2041260	Đặng Quỳnh	An	60KD6	6.8	6.5	
2	2066859	Hoàng Tuấn	Anh	59KD1	7.5	6.5	
3	2038659	Nguyễn Việt	Anh	59KD6	0	v	Không học
4	2004360	Ngô Văn	ánh	60KD6	8	8.5	
5	3000860	Kaisone	Bouthsingk	60KD6	7.8	7.5	
6	2006760	Nguyễn Thị	Chuyên	60KD6	6.5	6	
7	2007460	Vũ Văn	Công	60KD6	6.3	6	
8	2098657	Lê Hồng	Cường	57KD4	6	5.5	
9	2044760	Nguyễn Thùy	Dung	60KD1	7	6	
10	2114657	Nguyễn Tiến	Dũng	57KD4	5.8	5	
11	2014860	Lý Văn	Đạt	60KD6	6	v	Không nộp bài
12	2118359	Nguyễn Xuân	Đạt	59KD6	7.8	7	
13	2047660	Trần Công	Đạt	60KD6	0	v	Không học
14	2210057	Mai Văn	Đệ	57KD3	0	v	Không học
15	2049060	Trần Văn	Đông	60KD6	7	v	Không nộp bài
16	2010860	Cao Văn	Đức	60KD6	7.3	7.5	
17	2098059	Đỗ Công	Đức	59KD1	5.8	5	
18	2189656	Lê Thanh	Đức	56KD1	0	v	Không học
19	2047560	Phạm Minh	Đức	60KD6	6.3	5.5	
20	2164457	Nguyễn Quang	Hải	57KD1	0	v	Không học
21	2013060	Lê Thị Thu	Hiền	60KD6	6	v	Không nộp bài
22	2098458	Bùi Đăng	Hiển	58KD4	0	v	Không học
23	2041760	Nguyễn Gia	Hiệp	60KD6	4	6	
24	2080359	Nguyễn Đức	Hiếu	59KD6	5	6	
25	2008760	Trần Thị Thu	Hoài	60KD6	5	6	
26	2117659	Nguyễn Huy	Hoàng	59KD5	8	7.5	
27	2046759	Ngô Vũ Hải	Hưng	59KD5	6.5	6.5	
28	2047160	Đoàn Xuân	Hưởng	60KD6	5	v	Không nộp bài
29	2007960	Đinh Ngọc	Khánh	60KD6	5	5	
30	2035060	Hán Đức	Khánh	60KD6	0	v	Không học
31	2128459	Trần Đăng	Khoa	59KD3	7	8.5	
32	2198858	Trần Thị	Khuyên	58KD3	3	4	

33	2050060	Vương Tiến	Kiên	60KD6	7	7	
34	2044460	Bùi Thị	Lan	60KD6	5	7	
35	2046560	Nguyễn Đức Hoàng	Long	60KD6	0	v	Không học
36	2042760	Hoàng Cẩm	Ly	60KD6	2	v	Không nộp bài
37	2045860	Nguyễn Xuân	Năm	60KD6	6	8.5	
38	2004957	Phạm Hồng	Sơn	57KD4	5.8	5.5	
39	2046358	Nguyễn Văn	Sự	58KD4	0	v	Không học
40	2033560	Chu Văn	Sửu	60KD6	6	6	
41	2040160	Nguyễn Tuấn	Thành	60KD6	7.3	8.5	
42	2042860	Trần Thế	Thắng	60KD6	0	v	Không học
43	2019060	Trịnh Quốc	Thắng	60KD6	6	6	
44	2008860	Nguyễn Văn	Thống	60KD6	5.5	5	
45	2024359	Vũ Thu	Thủy	59KD6	3	v	Không nộp bài
46	2039360	Nguyễn Văn	Thưởng	60KD6	7.8	7	
47	2046760	Lương Thị Thu	Trang	60KD6	6.8	5.5	
48	2035860	Nguyễn Ngọc	Trâm	60KD6	7.8	6.5	
49	2014760	Đặng Quốc	Trung	60KD6	7	7	
50	2090059	Tổng Thành	Trung	59KD1	0	v	Không học
51	2033960	Nguyễn Văn	Trường	60KD6	6.8	8	
52	2187758	Lê Văn	Tú	58KD2	0	v	Không học
53	2023560	Vũ Anh	Tú	60KD6	8.3	8	
54	2044759	Đỗ Minh	Tuấn	59KD6	3.5	6.5	
55	2021256	Vũ Minh	Tuấn	56KD1	6.5	6.5	
56	2041460	Phan Thanh	Tuyên	60KD6	0	v	Không học
57	2032160	Phạm Văn	Tuyền	60KD6	8.3	8	
58	2011560	Thân Thị	Tuyết	60KD6	6.8	8	
59	2011960	Kiều Công	Vũ	60KD6	7.5	5.5	
60	2042160	Hoàng Hải	Yến	60KD6	7	7	

Ghi chú :

- Điểm quá trình (ĐQT)

- Điểm kết thúc (ĐKT)

(Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến 0.1)

Ngày 27 Tháng 10 Năm 2017

Giảng viên đánh giá

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trưởng bộ môn

(Ký và ghi rõ họ tên)